

## Người thợ chữa đồng hồ tại đường hầm số 1

Khe núi đã ở trước mặt. Sau mấy giờ đồng hồ lội bì bõm dưới giao thông hào, tôi đã đi gần hết cánh đồng trống. Để tránh đại bác và máy bay địch bắn phá bất thần, những người đi lại tại mặt trận đều phải dùng đường hào trực.

Quãng hào này lội quá. Tôi trèo lên bờ hào, định vượt nhanh nốt đoạn đường ngắn vào đến khe núi là ổn. Quang cảnh bày ra trước mắt làm tôi kinh ngạc. Không phải cánh đồng bằng phẳng mà là mặt biển đang nổi sóng. Trong kia, tại trận địa phòng ngự của chúng tôi, đại bác địch cũng bắn rất nhiều, nhưng đất ở đây chỉ lở chỗ những hố nho nhỏ như mặt một người bị bệnh đậu mùa nặng, chứ nó không giống như ở đây. Đúng là cánh đồng đang nổi sóng. Những hố bom to bằng chiếc ao nằm loạn khắp nơi. Phải là loại bom năm trăm

cân hoặc một ngàn cân. Hình như kẻ địch đã tập trung bom để trút vào chỗ này.

Giữa mặt biển giông tố đó, tôi đã nhận ra mấy khẩu pháo cao xạ, nòng ghéch cao. Ở trong kia, chúng tôi hoàn toàn biết những chuyện đã xảy ra tại đây. Thì ra mấy ngày hôm nay, máy bay địch đã quần ở đây; các đồng chí cao xạ pháo đã hút cả bọn chúng về phía mình.

Tất cả các khẩu pháo đều nằm chơ vơ trên mặt đất. So với nơi chúng tôi, thì các đồng chí ấy ở trống trải quá. Họ chiến đấu gần như hoàn toàn không có công sự.

Chắc mấy ngày vừa qua, chúng ta có thiệt hại. Đất tơi ra dưới chân tôi. Tôi cảm thấy như mình đang đi trên cát. Tôi đi chậm chậm ngang trận địa cao xạ. Mấy chiến sĩ, người đội mũ sắt, người để đầu trần, bám quanh khẩu pháo. Không ai chú ý đến tôi. Chắc họ còn phải tập trung đón đợi một chiếc máy bay phóng pháo có thể xuất hiện bất thần trên đầu một mỏm núi, lao nhanh ngay xuống trận địa, tập kích họ. Những chiến sĩ và các khẩu pháo của họ giống như những con thuyền nhỏ đi giữa cơn giông tố. Những con sóng chỉ chờ bất thần găm lên, chồm tới nuốt chửng cả người lẫn thuyền.

Sắp đánh Điện Biên Phủ, chúng tôi biết binh chủng mới này sẽ xuất hiện trong chiến dịch. Mọi người bàn tán nhiều về sức mạnh của nó đối với máy bay địch. Suốt tám năm nay, chúng tôi bị những “tên ăn cướp ngày” này quấy phá. Chúng tôi chưa hề đánh trả chúng lần nào cho ra trò. Chiến dịch này,

những người anh em của chúng tôi sẽ làm cho bọn “nhặng xanh” biết tay.

Lần đầu, ở đất nước ta có những người không phải tránh mặt bọn chúng. Từ khi nổ súng đến giờ, máy bay địch rụng liên tiếp. Mỗi khi có máy bay địch trên đầu, nghe tiếng đạn cao pháo nổ lóp bốp, nhìn máy bay lao xuống bắn phá, tôi vẫn nghĩ chúng đang hoành hành ở trận địa bộ binh, nơi an toàn nhất là trận địa của các đồng chí cao pháo. Bây giờ, tôi đã nhận ra cuộc chiến đấu của các đồng chí ấy cũng gay go ác liệt như cuộc chiến đấu của chúng tôi.

Những căn hầm hiện ra chỉ chít hai bên khe núi. Nhìn những chiến sĩ trẻ măng, những bộ quần áo chưa hề có một mụn vá và những chiếc mũ sắt tròn, tôi đoán ngay được đây là vị trí trú quân của đơn vị cao pháo. Hầm hố của họ khá rộng rãi. Không biết có phải vì những bông hoa ban nở đầy khe suối mà tôi cảm thấy không khí ở nơi trú quân này tươi vui, khác hẳn với bộ mặt nghiêm nghị, dữ dội của trận địa trên cánh đồng, liền ngay chân núi.

Tôi bỗng đứng sững lại. Cạnh một cửa hầm bên trái đường hào có treo một chiếc bảng gỗ với hai hàng chữ viết nắn nót:

“HIỆU CHỮA ĐỒNG HỒ KHÔNG LẤY TIỀN  
ĐƯỜNG HẦM SỐ 1 - ĐIỆN BIÊN PHỦ”

Một trò nghịch ngợm của các chiến sĩ cao pháo trẻ tuổi chăng? Tôi không cảm thấy vui mà lại hơi bức mình. Tôi lại nghĩ đến cái đồng hồ đeo tay đã bị một người bạn làm hỏng

mấy ngày hôm nay. Trong công tác của tôi, một người chính trị viên, phải chấp hành kỉ luật thời gian tại mặt trận, thiếu chiếc đồng hồ thật tai hại. Đầu óc tôi lúc nào cũng canh cánh chuyện giờ giấc. Suốt ngày đêm, tôi luôn luôn phải chạy đi hỏi giờ. Vì cái đồng hồ bị hỏng mà tôi tốn mất khá nhiều thời giờ đáng lẽ ra phải dành cho những công việc rất cần. Có lúc tôi đã toan đem quẳng nó đi cho đỡ bức mình. Lúc này, chiếc đồng hồ trở thành vô dụng ấy vẫn nằm kênh kệnh ở túi ngực tôi. Tôi vừa nhìn chiếc biển vừa lẩm bẩm nói một mình:

- Cậu nào đến tếu!

- Không phải viết đùa đâu. Đơn vị chúng tôi có hiệu chữa đồng hồ thật đấy.

Tôi quay lại nhìn người vừa nói với mình. Anh vừa ở trong một căn hầm bước ra, đầu đội mũ sắt, cổ quấn một chiếc khăn dù to, hai tay đút túi quần. Hình như anh đang định đi đâu.

- Đồng chí có muốn vào cửa hàng, tôi đưa đồng chí vào xem.

Tôi không đoán được người đang nói chuyện với mình là cán bộ hay chiến sĩ. Là cán bộ thì anh còn trẻ quá, mặc dầu tôi đã nhìn thấy anh có một tí ria mép. Nhưng nhìn dáng điệu ung dung, nghe cách nói năng đĩnh đạc của anh, tôi ngờ khéo anh là người chỉ huy đơn vị này cũng nên. Tôi nói:

- Tôi có cái đồng hồ bị hỏng mấy hôm nay. Công tác ở mặt trận mà thiếu chiếc đồng hồ cứ y như người mù...

- Thế thì đồng chí mang vào chữa luôn.

Câu nói của anh giản đơn quá làm tôi nửa tin nửa nghi. Tôi đã nghĩ đủ cách để làm sao chữa chạy chiếc đồng hồ này. Nhưng tôi chẳng tìm ra ai có thể giúp tôi, kể cả một số đồng chí lái xe mà tôi quen biết. Họ chỉ làm việc chuyên chở mọi thứ từ trung tuyến ra đến đây. Phải về tận hậu phương mới có hiệu chữa đồng hồ.

Anh bộ đội trẻ tuổi lững thững đi đến trước căn hầm có treo cái biển, ngó đầu vào trong một chút, rồi quay lại nói:

- Mời đồng chí vào với tôi.

Kiểu cách này khéo anh là cán bộ thật. Tôi lom khom đi theo anh vào trong căn hầm.

Mặc dầu đã được chuẩn bị tư tưởng trước, quang cảnh căn hầm vẫn làm tôi ngạc nhiên. Trước mắt tôi, một người thợ đồng hồ thực sự đang ngồi làm việc ở góc hầm, dưới ánh sáng tập trung của một ngọn đèn điện có chao. Chiếc kính “lúp” lồi ra trên mắt phải của anh. Trên mặt chiếc bàn, có lẽ làm bằng một hòm đạn bọc vải dù, la liệt những dụng cụ nhỏ nhỏ. Người thợ đang chăm chú soi một bộ máy đồng hồ trước ánh đèn; một tay anh cầm chiếc dùi nhỏ chạm vào các bánh xe. Anh mê mải làm việc không chú ý đến chúng tôi.

Anh bộ đội trẻ tuổi nhìn tôi hơi mỉm cười. Có lẽ anh thích thú vì được thấy vẻ mặt ngạc nhiên của tôi.

Tại sao ở đây lại có một “cửa hàng” như thế này. Hay là một tổ chức của cơ quan hậu cần? Chẳng có lẽ, vì cơ quan hậu cần không dại gì đặt một cửa hàng sửa chữa đồng hồ ngay cạnh trận địa cao pháo. Nếu cửa hàng là của cơ quan hậu cần

mặt trận thì việc sửa chữa đồng hồ cho bộ đội cũng phải có tổ chức, chứ không như anh đội mũ sắt này đã nói với tôi: “Mang đồng hồ vào đây mà chữa.”

Người thợ đã qua cái phút mê mải, anh quay lại nhìn chúng tôi mỉm cười, gật đầu chào. Anh nói với người trẻ tuổi:

- Vợ phải cái này gay go ác liệt quá anh ạ... Hôm nọ xem tưởng chỉ rối tóc, hôm nay lại khám phá ra thêm, gãy cả chân trụ kim phút. Trường hợp này thì ác liệt!

Anh bộ đội đưa tôi vào hầm nói:

- Có khách hàng tới hỏi thăm cậu.

Và anh quay về phía tôi, nói tiếp:

- Xin giới thiệu đây là đồng chí Phòng, chủ xưởng kiêm thợ sửa chữa đồng hồ tại Đường hầm số 1 Điện Biên Phủ.

Anh đã nâng cái “cửa hàng” lên tới mức “xưởng sửa chữa”.

Tôi vốn xưa nay có tính ngại phiền hà người khác, nhất là những người chưa quen biết. Nếu anh thợ này là một chiến sĩ biết sửa chữa đồng hồ được cấp trên giao cho chữa một số đồng hồ hỏng của cán bộ trong đơn vị thì việc nhờ vả của tôi sẽ làm anh bận thêm.

Người thợ đặt chiếc dùi nhỏ trên mặt bàn, tắt ngọn đèn, xoa tay rồi nói:

- Làm điều thuốc giải lao đã.

Anh nhào người với tay nhắc chiếc điều cày dựng ở góc hầm, đặt vào miệng rít một hơi làm phát ra những tiếng giòn tan. Anh ngược nhìn tôi bằng cặp mắt ánh lên một vẻ láu lỉnh, rồi hỏi:

- Đồng chí có dùng lọ ho không?

Tôi lắc đầu, thú thực mình không biết hút thuốc Lào. Tự nhiên người thợ và anh bộ đội trẻ đều phá lên cười. Rồi anh bộ đội trẻ nói:

- Đồng chí không nghiện thì may, suýt nữa thì đồng chí mất một liều thuốc. Cậu ấy không có thuốc đâu, chỉ có cái điếu kều này để câu khách rồi đánh bài xin.

Phòng luôn tay xuống dưới mảnh vải dù phủ trên chiếc hòm, rút ra một gói nhỏ, tươi cười bảo tôi:

- Nói thế chứ khối thuốc. Tôi cung cấp cả điếu lẫn thuốc cho tất cả các khách đến thăm đường hầm này.

Anh vê thuốc, đặt vào nõ điếu, bật lửa, rít lên một hơi dài. Tiếng điếu kều giòn tan như tiếng nhạc ngựa. Phòng khoan khoái thở khói bay đầy hầm. Anh bộ đội trẻ nói với tôi:

- Trọ đấy thôi. Chỉ có phoi tre tẩm nước điếu.

- Trọ gì! Thuốc Lào tự túc chế tạo tại Đường hầm số 1. -  
Nói rồi Phòng cười xòa.

Thái độ vui vẻ dễ dãi của cả hai người khiến tôi cảm thấy mình hoàn toàn không phải là người tới quấy rầy họ.

Phòng quay lại hỏi tôi:

- Đồng chí có đồng hồ hỏng à?

- Vâng.

- Đồng chí đưa tôi xem nào!

Tôi móc chiếc đồng hồ trong túi ngực đưa cho anh. Anh cầm lấy, thoáng nhìn qua đã nói:

- “Ni-cơ-let suyp-pe”<sup>(1)</sup>, đồng hồ bán cân.

Anh vặn núm đồng hồ rồi lẩm bẩm: “Một là tuột, hai là đứt cốt.”

Phòng nối đầu dây điện cho ngọn đèn sáng trở lại, rồi áp hai bàn tay vào chiếc đồng hồ xoay xoay mấy cái, mở ra và lắp chiếc kính “lúp” vào mắt xem xét.

Tôi hồi hộp chờ đợi, mong chiếc đồng hồ của tôi chỉ tuột cốt thôi. Tôi cũng không phải chờ lâu lắm, anh đã quay lại nói:

- Đứt cốt... không có bệnh gì khác.

Hai tiếng “đứt cốt” vang lên trong tai tôi như âm thanh sợi dây đàn bị đứt. Tôi ngán ngẩm quá.

- Chơi đồng hồ phải biết bảo quản. Cửa bên tại người. Đừng thấy nó đề *ăng-ti-sốc*, *uốt-tơ-prúp*<sup>(2)</sup> mà cứ bừa phứa. Những chữ in, chữ khắc ngoài vỏ chỉ có giá trị tương đối thôi; hoặc không có giá trị gì cả. Tôi đã thấy có ông mua được chiếc đồng hồ “Mô-va-đô”<sup>(3)</sup>, thấy có chữ *ăng-ti-sốc*, thỉnh thoảng lại ném đồng hồ xuống đất để giới thiệu với bạn đồng hồ của mình tốt. Một kinh nghiệm lên dây... Hằng ngày chỉ nên lên dây vào một giờ nhất định. Đừng bao giờ vặn hết cỡ. Thử tính một lần số vòng vặn, nếu ngày hôm sau, đến giờ đó đồng hồ vẫn chạy đều thì cứ số vòng đó mà lên dây. Phải nhớ là không nên bao giờ vặn hết cỡ, vì không cần vặn như thế đồng hồ

(1) Nicolet Super. (Một thương hiệu đồng hồ Thụy Sĩ - BT).

(2) Phiên âm tiếng Anh của các từ *Anti-shock*, *waterproof*: (đồng hồ có khả năng) chống va đập, không thấm nước. (BT).

(3) Movado. (Một thương hiệu đồng hồ Thụy Sĩ - BT).